TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 14-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình;

Ông Phạm Tuấn Tú;

Bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Luyến, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Trường Trung học phổ thông chuyên Chu Văn A - Lạng Sơn; Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-QĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023; đối với bị cáo:

Quàng Mạnh H, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1990 tại thành phố S, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ 13, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn H và bà Hoàng Thị Y; có vợ là Nguyễn Thị Như Q và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 21-10-2022 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Vũ Văn Đ – Luật sư, Văn phòng luật sư Vũ Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị hại:* AnhTrần Đại N, sinh năm 1991; trú tại: Đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hoàng Thị Y, sinh năm 1964; trú tại: Đường L, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1997; trú tại: Đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8-2021, Quàng Mạnh H có quen biết Trần Đại N thông qua việc Trần Đại N có mua lại 02 xuất nhận xe ô tô VinFastFadil của người tên Nguyễn Lâm T qua mạng xã hội Facebook và Quàng Mạnh H là người phụ trách xuất nhận 02 chiếc xe trên cho Trần Đại N. Thời điểm này Quàng Mạnh H đang là Chuyên viên Tư vấn bán hàng tại Showroom V Sơn La, địa chỉ đường T, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Ngày 26-10-2021, Quàng Mạnh H có Quyết định chấm dứt hợp đồng với Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và Dịch vụ V. Sau đó khoảng 01 tháng Quàng Mạnh H được Trần Đại N nhắn tin, gọi điện đặt vấn đề cần tìm mua xe ô tô VinFast Fadil theo chương trình ưu đãi của thành phố Hải Phòng. Lúc này do đã nghỉ việc, không có việc làm, lại đang nợ tiền nhiều người không có khả năng chi trả nên khi được Trần Đại N đặt vấn đề mua xe ô tô, Quàng Mạnh H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của Trần Đại N để trả nợ và chi tiêu cá nhân; Quàng Mạnh H nói có khả năng cung cấp cho Trần Đại N 05 xe ô tô VinFast với giá ưu đãi như Trần Đại N yêu cầu nhưng phải chuyển tiền đặt cọc trước, đồng thời hứa hẹn khoảng tháng 02-2022 sẽ giao xe (Quàng Mạnh H không nói cho Trần Đại N biết bản thân đã nghỉ việc tại Showroom V Sơn La), Trần Đại N đồng ý. Quàng Mạnh H gửi số tài khoản 054011111999 mở tại Ngân hàng M cho Trần Đại N để chuyển tiền. Từ ngày 25-11-2021 đến ngày 28-01-2022, theo yêu cầu của Quàng Mạnh H, Trần Đại N đã 05 lần chuyển tiền cọc cho Quàng Mạnh H, cụ thể: Ngày 25-11-2021, Trần Đại N đã sử dụng số tài khoản 3333319913333 của Trần Đại N mở tại ngân hàng M chuyển cho Quàng Mạnh H 40.000.000 đồng và ngày 10-12-2021 chuyển 42.000.000 đồng. Ngoài ra, Trần Đại N còn nhờ Nguyễn Tuấn H sử dụng số tài khoản 3330185656666 mở tại Ngân hàng M chuyển tiền 03 lần cho Quàng Mạnh H, ngày 21-01-2022 chuyển 321.500.000 đồng, ngày 25-01-2022 chuyển 70.000.000 đồng và ngày 28-01-20220 chuyển 70.000.000 đồng. Tổng cộng Trần Đại N đã chuyển cho Quàng Mạnh H số tiền 543.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Quàng Mạnh H không sử dụng để giao dịch mua xe ô tô VinFast như đã thỏa thuận, mà sử dụng toàn bộ số tiền trên vào việc trả nợ và chi tiêu cá nhân hết.

Xác minh tại Showroom V Sơn La: Quàng Mạnh H là Chuyên viên tư vấn bán hàng tại Showroom V Sơn La từ ngày 23-10-2019 đến ngày 26-10-2021. Sau khi Quàng Mạnh H nghỉ việc, Showroom không tuyển dụng, không thuê Quàng Mạnh H thực hiện việc bán xe ô tô của Showroom. Hình thức kinh doanh của Showroom V Sơn La là: Khi khách hàng đặt mua xe ô tô tại Showroom thì khách hàng chuyển tiền đặt cọc mua xe vào số tài khoản của Showroom mở tại ngân hàng. Showroom không có chính sách cho khách hàng đặt mua lại xuất nhận xe ô

tô giá ưu đãi. Các nhân viên của Showroom không được nhận tiền đặt cọc mua xe của khách hàng chuyển đến tài khoản cá nhân.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSLS-P1 ngày 09-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Quàng Mạnh H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Quàng Mạnh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và bị cáo đã thỏa thuận về việc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 543.500.000 đồng; gia đình bị cáo đã nộp tại Cục T tỉnh Lạng Sơn 300.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại; bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 243.500.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Tuấn H trình bày: Anh không quen biết bị cáo, anh chuyển tiền cho bị cáo là do bị hại nhờ tài khoản của anh chuyển tiền cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Y trình bày: Do bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục cho bị hại nên bà đã nộp tại Cục T 300.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại, hiện tại gia đình bà không còn khả năng bồi thường thêm nữa; bà xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về làm ăn bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn thay đổi quyết định truy tố đối với bị cáo, cụ thể: Không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quàng Mạnh H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Quàng Mạnh H từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo hoàn trả toàn bộ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt cho bị hại.

Về xử lý vật chứng và án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone do có liên quan đến hành vi phạm tội. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên; bị cáo đã tác động gia đình nộp vào Cục T tỉnh Lạng Sơn 300.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại; bố bị cáo có Huân, Huy chương, Kỷ niệm chương; ông ngoại của bị cáo có Huân, Huy chương; bị cáo tuổi đời còn trẻ nhất thời phạm tội; tại Tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản

1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Quàng Mạnh H 08 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, có căn cứ để xác định: Từ tháng 11-2021 đến tháng 01-2022, mặc dù đã nghỉ việc tại showroom V Sơn La nhưng bị cáo Quàng Mạnh H vẫn đưa ra thông tin gian dối về việc bản thân có khả năng cung cấp cho Trần Đại N số lượng 05 xe ô tô Vinfast Fadil với giá ưu đãi theo chương trình của thành phố Hải Phòng và yêu cầu Trần Đại N phải chuyển tiền đặt cọc trước. Do nghĩ Quàng Mạnh H vẫn làm việc tại Showroom V Sơn La nên Trần Đại N tin tưởng và đã 05 lần chuyển tiền đặt cọc cho Quàng Mạnh H để mua xe ô tô với tổng số tiền là 543.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Quàng Mạnh H không sử dụng để giao dịch mua xe như đã thỏa thuận mà sử dụng toàn bộ số tiền vào việc trả nợ và chi tiêu cá nhân dẫn đến không còn khả năng trả lại cho Trần Đại N. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Quàng Mạnh H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Mạnh H là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội; gây hoang mang, lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Quàng Mạnh H có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa Viện kiểm sát thay đổi nội dung cáo trạng, không đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo là phạm tội 02 lần trở lên. Thấy rằng, việc thay đổi là có cơ sở chấp nhận, vì:

Ngay khi được bị hại Trần Đại N thông tin muốn mua xe, bị cáo đã nói có khả năng cung cấp cho bị hại 05 xe ô tô VinFast với giá ưu đãi như bị hại yêu cầu nhưng phải chuyển tiền đặt cọc trước. Bị cáo phạm tội một lần với thông tin gian dối cung cấp 05 xe ô tô VinFast Fadil (bị hại đã chuyển tiền thành 05 lần theo thông tin gian rối của bị cáo); hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Như vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã tác động gia đình nộp vào Cục T tỉnh Lạng Sơn 300.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại; tại Tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông ngoại bị cáo là ông Hoàng M được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và hạng ba; bố đẻ là ông Quàng Văn H được Huy chương vì an ninh tổ quốc, huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì, danh hiệu chiến sĩ tiên tiến năm 2009, 2010, kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển tỉnh Sơn La, kỷ niệm chương đã tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ biên giới Vị Xuyên-Hà Giang. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Bị cáo phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản với giá trị tài sản chỉ vừa qua mức khởi điểm của khung hình phạt theo quy định, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Quàng Mạnh H.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại đang bị thu giữ, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, nộp Ngân sách Nhà nước.

[10] Về phần bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thỏa thuận với nhau về việc bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 543.500.000 đồng. Thỏa thuận này không trái pháp luật không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến quyền lợi của người thứ ba nên cần công nhận. Cần xác nhận gia đình bị cáo đã nộp tại Cục T tỉnh Lạng Sơn 300.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 243.500.000 đồng.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo còn có nghĩa vụ

phải bồi thường cho bị hại nên bị cáo còn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa; ý kiến nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, ý kiến nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[13] Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Anh Nguyễn Tuấn H không quen biết bị cáo; việc anh Nguyễn Tuấn H chuyển tiền cho bị cáo là do bị hại Trần Đại N nhờ; anh Nguyễn Tuấn H 03 lần chuyển tiền cho bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; phần quyết định của Bản án không quyết định về quyền lợi, nghĩa vụ của anh Nguyễn Tuấn H nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tham gia tố tụng của anh Nguyễn Tuấn H là người tham gia tố tụng khác, không phải là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quàng Mạnh H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quàng Mạnh H 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21-10-2022.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, cụ thể: Bị cáo Quàng Mạnh H phải trả lại cho bị hại Trần Đại N số tiền đã chiếm đoạt là 543.500.000 đồng; xác nhận gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo tại Cục T tỉnh Lạng Sơn 300.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại, theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0000616 ngày 28/02/2023. Nay bị cáo Quàng Mạnh H còn phải tiếp tục hoàn trả số tiền còn lại là 243.500.000 đồng (hai trăm bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu, hóa giá, nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động IPHONE 12, số IMEI: 356594592142121. Đã qua sử dụng, màu vàng trắng, mặt sau bị rạn, vỡ.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2023*).

5. Về án phí: Bị cáo Quàng Mạnh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 12.175.000 (mười hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, sung ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06, PC01 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục T tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm